

Nhiều vấn đề cử tri bức xúc, kiến nghị được làm rõ

BÀI 3: CHẤM CHỈNH NHỮNG BẤT CẬP TRONG CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT



Cán bộ, viên chức Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

Trả lời câu hỏi của đại biểu Lê Văn Khoa (tổ Thái Thụy) về tình trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) sai, thiếu chính xác, thất lạc ở một số địa phương; giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác cấp GCNQSDĐ hiện nay; công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) về lĩnh vực đất đai trong những năm

qua và giải pháp cụ thể trong thời gian tới, đồng chí Nguyễn Văn Trường, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã giải trình từng vấn đề đại biểu nêu.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ trong thực thi công vụ

Theo đó, Thái Bình là một trong những tỉnh được thực hiện dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ

liệu đất đai (dự án VILG). Đến nay, cơ sở dữ liệu đất đai đã được xây dựng xong đưa vào vận hành tại 8/8 huyện, thành phố gồm: cơ sở dữ liệu địa chính, cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai, cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cơ sở dữ liệu giá đất. Hiện nay, các GCNQSDĐ làm xong đều được số hóa, lưu trữ theo phần mềm bảo đảm theo quy

định, tạo thuận tiện khi tra cứu hồ sơ và phục vụ tốt trong quá trình cấp và cấp lại GCNQSDĐ. Đến ngày 30/11/2023, tổng diện tích đất cần cấp GCNQSDĐ lần đầu là 109.496,77ha, tổng diện tích đã cấp 105.210ha, số GCNQSDĐ đã cấp 1.414.341 giấy (trong đó, tổ chức 5.479 giấy, hộ gia đình, cá nhân 1.408.862 giấy), tỷ lệ cấp đạt 96%.

Đồng chí Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường khẳng định, công tác cấp GCNQSDĐ, quyền tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo đúng quy định, số lượng GCNQSDĐ cấp năm sau cao hơn năm trước, cơ bản đáp ứng yêu cầu của nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại trong công tác cấp GCNQSDĐ, xảy ra tình trạng hồ sơ quá thời hạn giải quyết chiếm tỷ lệ 1% (năm 2022 tỷ lệ là 1,98%).

Nguyên nhân chính là do ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, viên chức trong thực thi công vụ chưa cao, trình độ không đồng đều, việc tiếp thu, sử dụng phần mềm mới còn hạn chế ảnh hưởng đến thời gian thực hiện cấp GCNQSDĐ. Nhiều chủ sử dụng đất không trực tiếp nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện để nhận giấy hẹn mà qua trung gian không có giấy hẹn dẫn đến thất lạc hồ sơ, hồ sơ không được kiểm soát. Việc cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với các trường hợp còn lại chưa cấp là do chưa hoàn thành việc phân chia thửa kế, đất giao không đúng thẩm quyền hiện nay, phạm vào quy hoạch giao thông. Hồ sơ tài liệu lưu trữ ở các cấp qua các thời kỳ tại một số địa phương không đầy đủ, khó khăn cho việc xác định thời điểm, nguồn gốc, chủ sử dụng. Đất nông nghiệp nhiều địa phương cấp trước dồn điền đổi thửa đến nay hiện trạng không còn phù hợp với GCNQSDĐ đã cấp.

Để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác

cấp GCNQSDĐ, thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 09/CT-UBND, ngày 8/8/2022 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 2234 ngày 24/8/2022 của Sở về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; giáo dục, phổ biến đến từng cán bộ Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình, cán bộ chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố nâng cao trách nhiệm và đạo đức khi tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính. Cùng với đó, tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm cán bộ văn phòng đăng ký đất đai vi phạm kỷ luật, chậm dứt tình trạng giải quyết hồ sơ quá thời gian quy định. Tham mưu thực hiện luân chuyển cán bộ theo kế hoạch, đề xuất luân chuyển ngay đối với giám đốc chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai của các huyện, thành phố để xảy ra tình trạng có nhiều hồ sơ quá hạn không được giải quyết. Thường xuyên đối soát, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và quá trình giải quyết TTHC trong cấp GCNQSDĐ cho hộ gia đình, cá nhân; kịp thời tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, gây phiền hà cho nhân dân khi xử lý công việc, giải quyết TTHC cấp GCNQSDĐ cho hộ gia đình, cá nhân.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về đất đai

Cùng với tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong cấp GCNQSDĐ, thời gian qua, công tác cải cách TTHC về đất đai cũng được Sở Tài nguyên và Môi trường quan tâm thực hiện. Trong đó, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành, công bố danh mục TTHC trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh. Sở đã ban hành quy trình chi tiết, quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện giải quyết TTHC trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh. Đã thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết của 32/58 TTHC, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết trung bình của các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, cấp huyện đạt 34%. Cùng với đó, Sở cũng tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách TTHC để công khai,

minh bạch quy trình, thủ tục và giải quyết TTHC, kết quả số hóa hồ sơ, kết quả TTHC. Thực hiện công khai, minh bạch quy trình, thủ tục và giải quyết TTHC lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên Cổng thông tin điện tử của Sở, hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thái Bình. Thời gian tới, Sở tiếp tục rà soát các quy định kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh hoặc thông qua phương án đơn giản hóa TTHC. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách TTHC để công khai, minh bạch quy trình, thủ tục và giải quyết TTHC. Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý thông tin kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp trên nhóm zalo Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Bình đồng hành cùng doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC về đất đai.

(còn nữa)

MẠNH CƯỜNG - THU THUY



Đo đạc, kiểm đếm diện tích đất đã giải phóng mặt bằng phục vụ xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp Hưng Nhân.

NAM THỊNH

Đẩy mạnh khai thác, đánh bắt hải sản

Xã Nam Thịnh (Tiền Hải) có truyền thống đánh bắt hải sản. Những năm gần đây, bà con ngư dân tích cực đầu tư ngư lưới cụ, đóng mới và nâng cấp tàu thuyền để vươn khơi, nâng cao hiệu quả đánh bắt hải sản. Nhờ vậy, năng suất, sản lượng hải sản khai thác cũng như thu nhập của ngư dân được nâng lên.

Ông Bùi Kiên Quyết, Chủ tịch UBND xã cho biết: Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định phát triển kinh tế biển là mũi nhọn nhằm tạo bước đột phá mạnh mẽ trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn. Để đưa nghị quyết vào cuộc sống, thời gian qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Nam Thịnh đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp phát triển kinh tế biển trên các lĩnh vực nuôi trồng, đặc biệt là đẩy mạnh hoạt động khai thác, đánh bắt hải sản. Trong đó, khuyến khích ngư dân tham gia triển khai bắt xa bờ theo hướng bền vững gắn với tiếp tục đóng mới tàu thuyền, mở rộng cường sự hiện diện của tàu cá ở các vùng biển, góp phần phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Xã cũng tích cực tuyên truyền đến ngư dân chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, phát triển kinh tế thủy sản bền vững gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, tái tạo nguồn lợi thủy sản. Tập trung nâng cao năng lực tàu thuyền, khuyến khích ngư dân đầu tư trang bị máy móc hiện đại, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào đánh bắt, bảo quản và chế biến. Ngoài ra, xã còn phối hợp với các ngành chức năng

của tỉnh, huyện thực hiện nhiều biện pháp hỗ trợ ngư dân như tổ chức tập huấn kỹ thuật khai thác, hướng dẫn đầu tư các loại ngư cụ khác nhau để khai thác đa dạng các loại hải sản. Phối hợp với các ngân hàng thương mại hỗ trợ ngư dân vay vốn đóng mới và nâng cấp tàu gỗ, đóng mới tàu vỏ sắt... Từ những biện pháp thiết thực, đến nay hiệu quả khai thác, đánh bắt hải sản được nâng lên rõ rệt, đặc biệt là đối với những tàu đánh bắt xa bờ. Toàn xã hiện có hơn 100 phương tiện khai thác hải sản, trong đó 80 tàu khai thác xa bờ, còn lại là khai thác gần bờ. Sản lượng khai thác, đánh bắt hải sản bình quân hàng năm đạt 1.400 tấn, giá trị đạt 68 tỷ đồng. Cùng với khai thác hải sản, Nam Thịnh cũng chú trọng phát triển các cơ sở chế biến, dịch vụ hậu cần nghề cá, trong đó có chế biến tép biển. Hiện có khoảng 80 phương tiện đánh bắt tép biển, sản lượng từ 50 - 70 tấn/ngày.

Trên địa bàn xã có 8 cơ sở chế biến hải sản, tạo việc làm ổn định cho hàng trăm lao động thời vụ. Ông Nguyễn Văn Phúc, xã Nam Thịnh cho biết: Trước thực tế nguồn lợi hải sản gần bờ ngày một ít đi, việc khai thác, đánh bắt của ngư dân gặp không ít khó khăn. Do đó, chúng tôi đã đầu tư nâng cấp tàu cá để ra khơi đánh bắt xa bờ. Tàu của tôi dài 15m, công suất 80CV. Những ngày gần đây biển lặng, tôi tranh thủ ra khơi, tàu được trang bị các thiết bị hiện đại không chỉ tăng hiệu quả đánh bắt mà sản phẩm sau khai thác cũng được bảo quản tốt hơn. Sau mỗi chuyến đi biển, trừ chi phí cho loại nhuận hơn 20 triệu đồng. Không chỉ ngư dân phấn khởi với chuyến đi đem lại kết quả tốt mà hậu cần nghề cá cũng phát triển. Bởi hiện ngày qua, tàu thuyền liên tục cập bến, những nhân công làm nghề vận chuyển cá lên bờ hay đến các cơ sở chế biến luôn có việc để

làm. Ông Phan Văn Quy, chủ cơ sở chế biến hải sản Nam Thịnh cho biết: Mỗi lần tàu cập bến, cơ sở chúng tôi thu mua cho bà con ngư dân từ 5 - 10 tấn tép với giá 11.000 đồng/kg. Năm nay được mùa tép biển góp phần tăng thêm thu nhập cho ngư dân, đồng thời hứa hẹn tạo ra các sản phẩm từ tép như mắm tép, tép khô với sản lượng, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh. Thời gian tới, xã Nam Thịnh tiếp tục tạo điều kiện cho người dân phát triển khai thác hải sản, khuyến khích các chủ tàu tăng cường bám biển tổ chức sản xuất hiệu quả, đồng thời duy trì tốt hoạt động của các cơ sở chế biến hải sản. Đẩy mạnh phối hợp với ngành chuyên môn mở các lớp tập huấn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản cho người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

MẠNH THẮNG



Ngư dân xã Nam Thịnh (Tiền Hải) vận chuyển tép lên bờ chế biến.



Nông dân xã Vũ Lạc (thành phố Thái Bình) chăm sóc khoai tây.

MÙA KHOAI TÂY

Thời tiết rét đậm ảnh hưởng tới sinh trưởng của cây trồng, sức đề kháng của nhiều vật nuôi; nhưng với những nông dân trồng khoai tây đây lại là niềm mong mỏi, chờ đợi bởi là điều kiện thuận lợi cho cây khoai tây phát triển.

Trong cái rét ngọt của những ngày cuối năm, về "thủ phủ" cây khoai tây tại các xã: Vũ Lạc (thành phố Thái Bình), Vũ An, Vũ Lễ (Kiến Xương), nông dân đang đạt bất cập chăm sóc. 50 tuổi, bà Nguyễn Thị Nhung, thôn Đồng Lầu, xã Vũ An đã có vài chục năm gắn bó với đồng ruộng, với cây lúa, củ khoai. Không chỉ bà mà nhiều nông dân trong xã, cây khoai tây thân thuộc, gần gũi như cây lúa. Thậm chí nhiều năm trở lại đây, vụ đông (chủ lực là cây khoai tây) được "ưu ái" hơn hai vụ lúa bởi thời gian trồng ngắn, hiệu quả kinh tế cao hơn nhiều lần xuất ruộng giống. Gia đình tôi năm nào cũng trồng 8 sào. Khi thu hoạch, tôi sẽ chọn những củ khoai tròn, chắc, đều màu, không bị trắng nước, không có mầm bệnh gửi vào kho lạnh của HTX

giờ do phương pháp, kỹ thuật trồng, giống đều kém. Những năm gần đây, nhiều giống khoai mới như Solara, Marabel... đưa vào trồng. Đây là giống khoai tây có nhiều ưu điểm như năng suất, chất lượng cao, chống chịu tốt với điều kiện ngoại cảnh, có khả năng kháng bệnh tốt, sinh trưởng và phát triển mạnh mẽ, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của địa phương. Trồng khoai tây tuy đầu tư cao nhưng dễ trồng, nhanh cho thu hoạch, lại ít sâu bệnh, thu nhập cao. Hàng năm, cứ sau lễ hội chùa Keo mùa thu, thời tiết mát mẻ và cũng không còn mưa lớn là chúng tôi xuống giống. Gia đình tôi năm nào cũng trồng 8 sào. Khi thu hoạch, tôi sẽ chọn những củ khoai tròn, chắc, đều màu, không bị trắng nước, không có mầm bệnh gửi vào kho lạnh của HTX

để làm giống cho vụ sau. Một sào sẽ cần khoảng 30kg khoai giống, tùy theo kích cỡ củ. Nếu củ nhỏ tôi để nguyên củ để ương mầm; với những củ to hơn có thể bổ thành 2 - 3 miếng sao cho mỗi miếng có từ 2 - 3 mầm để tiết kiệm giống. Cũng như bà Nhung, bà Trần Thị Duyên, thôn Đồng Tâm, xã Vũ An đang khẩn trương vun đất cho gốc khoai. Bà Duyên cho biết: Cả vụ tôi phải vun luống 2 lần, đặc biệt lần 2 khi khoai phát triển củ phải vun cẩn thận từng gốc khoai tạo điều kiện cho khoai ra nhiều tia củ, củ phình to và tránh hiện tượng bị xanh vỏ củ. Khoai tây là cây ưa lạnh, đầu vụ nắng ấm liên tục nên cây phát triển kém, sâu bệnh cũng nhiều, đặc biệt là vàng lá, héo xanh, nông dân tốn kém thêm chi phí phòng bệnh và

chăm sóc. Tuy nhiên, giai đoạn hình thành củ thời tiết chuyển rét sâu thuận lợi cho cây phát triển.

Dù còn khoảng hơn một tháng nữa mới cho thu hoạch nhưng thương lái đã đến tận ruộng kiểm tra, đặt mua khoai tây. Bà Vũ Thị Yên, thôn Nam Hưng, xã Vũ Lạc cho biết: Tùy vào chất lượng khoai, thương lái trả giá từ 700.000 - 900.000 đồng/luống. 1 sào tôi trồng khoảng 5 luống, nếu bán buôn cho thương lái sẽ thu 3,5 - 4,5 triệu đồng, trừ chi phí thu lãi 2 - 3 triệu đồng/sào. Ở đây cũng có nhà bán cả ruộng cho thương lái, họ thuê người thu hoạch nhưng cũng có nhà thu hoạch để lấy khoai làm giống cho vụ sau, phần còn lại sẽ bán cho thương lái.

Khoai tây là cây trồng chủ lực trong sản xuất vụ đông, được nhiều địa phương chú trọng vì dễ trồng, không tốn nhiều công chăm sóc, thời gian sinh trưởng ngắn lại để bảo quản, tiêu thụ thuận lợi với diện tích duy trì đạt gần 4.000ha/năm. Nền nhiệt xuống thấp tạo thuận lợi cho khoai tây phát triển củ; tuy nhiên, ngành nông nghiệp khuyến cáo nông dân chú ý các biện pháp chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh: héo vàng, bọ trĩ, bọ cánh mềm...

NGÂN HUYỀN